|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH OAI | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TH CAO VIÊN II** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: …../KH-THCVII | *Cao Viên, ngày … tháng 9 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin**

**Năm học 2024 – 2025**

Căn cứ Công văn số 3034/SGDĐT-CTTT ngày 04/9/2024 của Sở Giáo
dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công
nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 589/KH-GDĐT ngày 19/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thanh Oai về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm 2024 – 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 171/KH-THCVII ngày 09/09/2024 của trường Tiểu học Cao Viên II về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025;

Trường Tiểu học Cao Viên II xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2024 - 2025 như sau:

 **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Học sinh**

- Tổng số lớp: 30 lớp. Tổng số học sinh: 1124 em, Nữ: 396 em, Khuyết tật: 04 em (03 em có giấy chứng nhận).

**2. Đội ngũ**

- Tổng số có 55 CB, GV, NV

+ Cán bộ quản lí: 03 (Nữ: 03)

+ Giáo viên: 39 (Nữ: 38)

 Bình quân 1,3 GV/1lớp (Tính cả giáo viên bộ môn)

Trong đó:

* Giáo viên văn hóa: 30;
* Giáo viên âm nhạc: 01;
* Giáo viên âm nhạc làm TPT đội: 01
* Giáo viên mĩ thuật: 01;
* Giáo viên ngoại ngữ: 03;
* Giáo viên tin học: 02;
* Giáo viên thể dục: 02;

+ Nhân viên: 08 đ/c (01 VT; 1 KT, 02 Y tế; 01 TV-TB; 02 PV, 01 BV)

**3. Cơ sở vật chất phục vụ cho chuyển đổi số**

- Tổng số máy tính để bàn: 10; máy tính xách tay: 07

Trong đó:

+ Phục vụ Quản lý: 07 (HT, PHT, VT, YT,

+ Các phòng ban: 01 (PHT); 02 (VT); 02 (TV) 01 Đội) y tế 02: 01HT

+ Phòng Tin học: 21 máy

+ Thư viện: 01

+ Phục vụ dạy Ngoại ngữ: 0

- Máy chiếu: 13 chiếc. Ti vi: 22; Bảng tương tác: 01 chiếc. RADIO: 02 bộ, :loa 02 chiếc, trợ giảng: 0 ...

- 100% máy tính có kết nối internet.

- Có các phần mềm như CSDL, quản lý cán bộ, tuyển sinh đầu cấp, PCXM, Thư viện, Website của trường, email ngành, emai trường, các nhóm zalo trường, lớp...

**4. Thuận lợi**

- 100% các máy tính được kết nối internet.

- 100% các phòng học có đủ máy chiếu, màn chiếu.

- Phụ huynh học sinh có thể ứng dụng tính năng của các phần mềm chuyển tiền để thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- Giáo viên có trình độ ứng dụng CNTT trong dạy học, trong các hoạt động thực hiện các phần mềm quy định.

- Cơ sở vật chất về CNTT và phục vụ cho chuyển đổi số cơ bản đầy đủ, đáp ứng như cầu sử dụng của nhà trường.

**5. Khó khăn**

- Một bộ phận giáo viên tuổi cao, khả năng tin học văn phòng, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy còn hạn chế.

- Nguồn ngân sách đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin (CNTT) còn hạn chế.

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Thực hiện Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho ngành GD&ĐT gồm: Đề án “Tăng cường ứng
dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2026 và
định hướng đến năm 2030”; Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm
2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng
tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025;

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục triển khai hệ thống thư viện số tại <https://quantrithuvienpgd.hanoi.edu.vn/>; khai thác hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành và ngân hàng câu hỏi trực tuyến tại <https://study.hanoi.edu.vn>; Triển khai phần mềm quản lý hồ sơ sổ sách điện tử nhà trường: <https://hsdtpgd.qlgd.edu.vn/>.

- Tiếp tục tạo chuyển biến tích cực về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong toàn trường trên cơ sở tăng cường CSVC, thiết bị CNTT, nâng cao trình độ, kĩ năng CNTT, chuyển đổi số cho CBQL, GV, NV. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lí và giáo dục.

**2. Yêu cầu**

Tất cả CB, GV, NV đều thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong công tác quản lí và giảng dạy; gắn kết chặt chẽ các hoạt động giáo dục của nhà trường với ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

Hoàn thiện CSDL ngành, khai thác hiệu quả CSDL phục vụ công tác quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá, đảm bảo thông tin 2 chiều giữa Sở GD&ĐT - Phòng GD&ĐT - Nhà trường - Giáo viên - Cha mẹ học sinh - Học sinh; triển khai hiệu quả ứng dụng eNetViet;

- Đảm bảo đủ máy tính có kết nối internet phục vụ cho công tác quản trị trường học, có phòng máy vi tính để thực hiện dạy học môn Tin học chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3, 4,5.

- Tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng E-learning, bài giảng STEM, thiết bị dạy học số khi có hướng dẫn của PGD.

- Tạo tài khoản tự ôn tập, tham gia các kì thi, sân chơi trực tuyến do Phòng GDĐT phát động như Đấu trường Vioedu, onluyen.vn... cho 97% học sinh trong trường.

- Thực hiện thanh toán khoản thu BHYT, thu tiền nước, tiền ăn bán trú không dùng tiền mặt; qua ứng dụng Enet Pay.

- Liên hệ và đăng ký chữ ký số cá nhân cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên phục vụ chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn tích hợp chữ ký số cá nhân trong các trường học tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả công tác quản lý

**III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng nhiệm vụ CNTT năm học 2024 – 2025.**

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT bao gồm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên thành thạo CNTT, văn thư, kế toán.

**2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá**

a) Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường với một số lưu ý triển khai như sau:

- Chủ động lựa chọn giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng áp dụng khi học sinh không thể đến trường do dịch bệnh, thiên tai, thời tiết…; sử dụng tối đa lợi ích của một số phần mềm quản lý học tập mang lại, giúp học sinh học chủ động hơn như phần mềm quản lý học tập OLM, study.

- Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học theo hướng dạy học sinh cách học, cách tự học, dạy học theo dự án, dạy học bài học STEM, dự án STEM, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

- Phối kết hợp GVCN, giáo viên bộ môn nghiên cứu tìm ra cách thức lưu trữ, theo dõi quá trình học tập của học sinh như lập danh sách theo dõi trực tuyến kết quả và quá trình học của 100% học sinh. Từ đó nhà trường nắm bắt từng học sinh có biện pháp phối hợp nâng cao chất lượng dạy học.

- Xây dựng học liệu số của nhà trường: Bài giảng điện tử, thiết bị dạy học số hệ thống ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra hàng tháng, hàng tuần, định kỳ. Mỗi GV có ít nhất 01 học liệu số/1 học kỳ.

- Hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT(địa chỉ: https://igiaoduc.vn) và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

b) Xây dựng phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học).

c) Triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác…) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

d) Xây dựng kế hoạch và các quy định những giờ học phải sử dụng các thiết bị CNTT cho từng học kỳ và cả năm học nhằm khai thác triệt để, có hiệu quả các thiết bị CNTT đã được đầu tư như máy tính, máy chiếu, bảng tương tác thông minh, ....

**3. Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số
trong nhà trường.**

***3.1. Tiếp tục triển khai chuyển đổi số trong quản trị và xây dựng cơ sở dữ liệu giáo dục, kết nối thông suốt với CSDL ngành****.*

Tiếp tục thực hiện duy trì hệ sinh thái quản trị Ngành GD&ĐT và nhà trường tại http://csdl.hanoi.edu.vn kết nối với cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT đảm bảo 100%CSGD thực hiện các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trongđó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, thanh toán không dùng tiền mặt; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

- Thực hiện cung cấp chữ ký số cá nhân cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên phục vụ chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn tích hợp chữ ký số cá nhân tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý tại <https://hsdttruong.qlgd.edu.vn>.

- Tiếp tục thực hiện hệ thống kiểm định chất lượng tại: http://kdcl.hanoi.edu.vn phục vụ chuyển đổi số trong công tác kiểm định chất lượng, tiến tới mục tiêu quản lý kiểm định chất lượng không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Thực hiện triển khai học bạ số trong giáo dục phổ thông; thực hiện ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT 2018 nói riêng; tham gia hội nghị trực tuyến giữa Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT
ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về cơ sở dữ liệu GD&ĐT, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

+ Tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT, kết nối với các
cơ sở dữ liệu GD&ĐT giáo dục phổ thông, cơ sở vật chất và chuyển đổi số, cơ sở dữ liệu dân cưnhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục.

+ Cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT thường xuyên và định học kỳ; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh cuối cấp, thông tin của học sinh phục vụ tuyển sinh đầu cấp lớp 1.

+ Duy trì nền nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành, phổ
biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT tại
địa chỉ https://hanoi.edu.vn; Cập nhật kịp thời, chính xác thông tin cán bộ quản
lý của đơn vị trên danh bạ điện tử của Ngành tại địa chỉ http://danhba.hanoi.
edu.vn.

***3.3. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.***

Triển khai áp dụng các hình thức thanh toán các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; Giao cho kế toán nhà trường tham khảo các hướng dẫn của ứng dụng Enetpay về quản lý thu không dùng tiền mặt. Triển khai rộng rãi tới GV và phổ biến tới CMHS.

Thực hiện phần mềm tuyển sinh đầu cấp với lớp 1 để tuyển sinh lớp 1, bàn giao học sinh lớp 5.

Điều động CB, GV, NV phối hợp tốt với Công an xã, huyện, chính quyền địa phương để rà soát lập danh sách công dân chưa làm căn cước công dân. Định dạnh điện tử mức độ 2 khi cần thiết.

Chỉ đạo GVCN tuyên truyền tới PHHS đăng ký chuyển phát các thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích trong các cuộc họp PHHS, qua Zalo nhóm lớp.

**4. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường**

- Nâng cấp đường truyền kết nối Internet, hệ thống mạng không dây (wifi) tại các phòng học nhằm đảm bảo sẵn sàng cho việc kết nối liên thông các hệ thống quản lý điều hành, các phần mềm hỗ trợ chuyên môn.

- Bổ sung camera giám sát an ninh, an toàn trường học.

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: **t**ối đa 2 học sinh học chung 1 máy tính.

- Nhà trường có các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT như ban hành các Quy định về quản lý, giao trách nhiệm về việc kiểm duyệt, đưa thông tin, quy trình bảo mật, an toàn thông tin cho nhà trường. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân. Đồng thời lồng ghép, giáo dục các nội dung về các quy tắc ứng xử trên môi trường mạng, các quy định về an toàn, an ninh mạng nhưa mua phần mềm diệt virus, thay đổi mật khẩu các gmail công vụ thường xuyên, không sao chép, chia sẻ những thông tin xấu, độc...

- Giao cho nhân viên phụ trách CNTT thường xuyên làm sạch mã độc trên hòm thư công vụ bằng công cụ miễn phí do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp tại địa chỉ: <http://khonggianmang.vn>.

**5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát**

Ban giám hiệu, tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra việc đổi mới phương pháp dạy học có ứng dụng CNTT của giáo viên, đánh giá, rút kinh nghiệm. Kiểm tra các tiến độ các phần mềm để đôn đốc thực hiện đầy đúng thông tin, đúng quy định, chính xác.

 Xếp thi đua với các nội dung báo cáo có liên quan đến các phần mềm như phần mềm CSDL, PCXM…đối với GV có liên quan.

**V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

1. Cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, phần mềm dạy học trực tuyến, phần mềm phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập; huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (theo Thông tư 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020; Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

**2.**Đẩy mạnh chuyển đổi số từ những hoạt động đơn giản nhất, nhưng phải xuất phát từ lợi ích của học sinh, của tập thể đơn vị nhằm hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ năm học.

**3.**Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

4.Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

5. Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

**VI. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH**

- 100% GV trong việc sử dụng ứng dụng CNTT đạt hiệu quả trong giảng dạy. Triển khai dạy môn Tin học theo CTGDPT 2018 cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 5.

- 100% CBQL, viên chức được phổ cập trình độ và kĩ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục.

- 100% sử dụng hiệu quả các phần mềm khai thác hệ thống CSDL ngành, phần mềm quản lí nhân sự, phần mềm phổ cập, phần mềm BHXH, phần mềm thư viện, phần mềm sổ sách điện tử, kiểm định chất lượng ...

- 100% GV, NV biết khai thác mạng internet, sử dụng hòm thư điện tử E-mail @hanoiedu.vn để trao đổi thông tin giữa nhà trường và Phòng Giáo dục; cổng thông tin, website của PGD, của nhà trường.

- Khuyến khích GV có tư liệu đưa lên cổng thông tin website của nhà trường, mỗi tháng đưa ít nhất 2 tin bài trong toàn trường.

- Tham gia thi thiết kế bài giảng E-learning và STEM cấp huyện theo kế hoạch của PGD&ĐT.

**VII. KẾ HOẠCH CỤ THỂ THEO THÁNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nhiệm vụ** | **Ghi chú** |
| Tháng 9/2024 |  - Tổ chức cho CBGVNV về công tác Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học.- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025.- Tập huấn phần mềm quản lý các khoản thu không sử dụng tiền mặt và phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn tích hợp chữ ký số cá nhân trong trường học ngành GD&ĐT.-  Nhập phần mềm CSDL ngành, thống kê EMIS, PCXM- Quán triệt văn bản quy phạm pháp luật về CNTT- Chuẩn bị CSVC, hướng dẫn học sinh tham gia giải toán đấu trường Toán học Vioedu. |  |
| Tháng 10/2024 | - Triển khai nhập thông tin học sinh và CB, GV, nhân viên vào hệ thống phần mềm quản lý thông tin giáo dục.- Hoàn tất và nộp CSDL của trường về Phòng GD&ĐT.- Chuẩn bị CSVC, hướng dẫn học sinh tham gia giải toán trên Internet (Đấu trường Toán học Vioedu).- Hoàn thiện PCXM.- Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia thi các sân chơi trí tuệ trên iternet (Vioedu, ..). |  |
| Tháng 11, 12/2024 đến tháng 1,2,3/2025 | - Tổ chức tập huấn, BDCM về CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục, xây dựng dữ liệu số, xây dựng bài giảng điện tử, ngân hàng đề trực tuyến.- Tổ chức ngày hội CNTT cấp trường, đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. - Tổ chức Sơ kết thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số học kỳ I. Nộp báo cáo sơ kết về PGD trước 10/1/2025.- Tích cực cho HS tham gia thi giải toán qua Internet cấp trường, huyện (đấu trường Toán học Vioedu). - Tham gia thi thiết kế bài giảng Elearning và STEM cấp huyện. |  |
| Tháng4,5/2025 | - Tổng kết việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục tại trường, gửi báo cáo về Phòng GD&ĐT chậm nhất ngày 25/5/2025 |  |
| Tháng 6,7,8/2025 | - Tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT do PGD quy định.- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. |  |

**VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

**1. Ban Giám hiệu.**

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT trong nhà trường năm học 2024 - 2025.

- Tổ chức quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT tới 100% CB, GV, NV trong nhà trường. Làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khai thác, sử dụng, đóng góp tài nguyên trên các website của Bộ, Sở, Phòng, nhà trường.

- Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả CSVC về CNTT, trang thông tin điện tử của trường, các phần mềm.

- Quán triệt tới 100% giáo viên về định hướng ứng dụng CNTT trong hoạt động giảng dạy. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc ứng dụng CNTT vào các bài giảng của giáo viên trong nhà trường.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho CBQL, GV, NV trong nhà trường.

- Đầu tư thỏa đáng hệ thống máy tính, máy chiếu, máy in, hệ thống mạng và các thiết bị CNTT khác theo hướng thiết thực, hiệu quả.

**2. Cán bộ phụ trách CNTT**

- Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, văn phòng thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2024 - 2025.

- Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT do PGD, Sở GD&ĐT hướng dẫn đến các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

**3. Đối với giáo viên, nhân viên**.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình ứng dụng CNTT năm học 2024 - 2025.

- Tổ chức thảo luận trong tổ, nhóm chuyên môn để có giải pháp sử dụng hiệu quả CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục vào các hoạt động giảng dạy, giáo dục.

- Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc, đầy đủ đúng quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu; báo cáo tổng kết năm học.

Trên đây là kế hoạch Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Cao Viên II, đề nghị CB, GV, NV nghiêm túc thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GDĐT;- Lưu: VT (Hà ,03b).  | **HIỆU TRƯỞNG****Ngô Viết Thành** |

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT THANH OAI**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH OAI | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TH CAO VIÊN II** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
|   | *Thanh Oai, ngày …. tháng 9 năm 2024* |

**DANH SÁCH**

**Lãnh đạo, nhân viên phụ trách CNTT năm học 2024 - 2025**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ tên** | **Chức vụ** | **Thông tin liên hệ** |
| 1 | Nguyễn Thị Thu Hà  | Phó hiệu trưởng | ĐT: 0906163588Email: quataovang76@gmail.com Trình độ chuyên môn: Đại học Trình độ CNTT: Cơ bản |
| 2 | Đào Thị NhànVũ Thị Hương | Nhân viênGV Tin học  | ĐT: ……..Email: @gmail.comEmail: @gmail.comTrình độ chuyên môn: Đại học Trình độ CNTT: Trung cấp |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GDĐT (để b/c);- Lưu: VT (Nhàn,03b).  | **HIỆU TRƯỞNG****Ngô Viết Thành**  |